TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA CHẼ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐST-HNGĐ	*Ba Chẽ, ngày 09 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 03/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Chương Thị L- sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

- Bị đơn: Anh Lục Văn C – sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ Điều 147, điều 212, 213 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chương Thị L và anh Lục Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Chương Thị L và anh Lục Văn C có 01 con chung là cháu Lục Đức Anh K sinh ngày 12 tháng 01 năm 2013. Ly hôn Anh C là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung Lục

Đức Anh K đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung hàng tháng cùng anh C. Chị L có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Chương Thị L và anh Lục Văn C không có tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Chị Chương Thị L và anh Lục Văn C không vay nợ gì của ai, không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4. Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc chị Chương Thị L chịu toàn bộ án phí ly hôn. Chị L phải chịu nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001178 ngày 31/01/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ba Chẽ. Chị L đã nộp xong án phí ly hôn.

Trả lại chị Chương Thị L số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001178 ngày 31/01/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ba Chẽ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Ba Chẽ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS huyện Ba Chẽ;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Thái